

TRƯỜNG MN NẬM ĐÉT
MGG 5 TUỔI A2

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH

Thời gian thực hiện: 3 tuần (Từ ngày 21/10 đến 8/ 11/ 2024)

Độ tuổi: Lớp Mẫu giáo ghép dạy chương trình 5 tuổi

TT	Chủ đề nhánh	Thời gian thực hiện
1	Gia đình, đồ dùng gia đình	Tuần 7: Từ 21 - 25/10/2024
2	Ngôi nhà gia đình ở (Hoạt động giáo dục theo quy trình EDP: Thiết kế ngôi nhà)	Tuần 8: Từ 28 - 01/11/2024
3	Họ hàng gia đình	Tuần 9: Từ 04 - 08/11/2024

MẠNG HOẠT ĐỘNG

Lĩnh vực	Độ tuổi	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục
1. Phát triển thể chất	Trẻ 5 tuổi	a. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe: 1.2. Nói tên được một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo (Cs19) 1.3. Biết: ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có ga, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe. 2.1. Thực hiện được một số việc đơn giản: - Tự rửa tay bằng xà phòng.(CS 15)Tự lau mặt, đánh răng. (Cs16) - Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào	a. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe: - Nói được tên các món ăn hàng ngày. - Ăn uống đầy đủ các chất dinh dưỡng để cơ thể phát triển khỏe mạnh. - Tập đánh răng, lau mặt. - Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng. - Biết thay quần áo khi bị ướt, bẩn, phù hợp với thời	+ Dinh dưỡng sức khỏe: - Trẻ biết phân loại một số món ăn, thực phẩm thông thường, biết được lợi ích của chúng đối với sức khỏe. - Trẻ nhận biết và phân loại được một số thực phẩm theo 4 nhóm thực phẩm của địa phương. - Trẻ làm quen được một số thao tác đơn giản trong chế biến món ăn. - Trẻ biết nói tên các món ăn hàng ngày

	nơi qui định. - Đi vệ sinh đúng nơi qui định, biết đi xong dội/ giặt nước cho sạch 2.2. Sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo 3.1. Có hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: - Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn - Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. - Không uống nước lã, ăn quả vật ngoài đường. (Cs20) b. Phát triển vận động. 1. Cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. - Cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo biểu đồ tăng trưởng. 2. Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp Thực hiện tốt thuần thực các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp (Có thể phối hợp với dụng cụ thể dục như: cờ, nơ, bài hát, bản nhạc).	tiết. - Nề nếp trong sinh hoạt vệ sinh - Mời cô, mời bạn trước khi ăn, ăn từ tốn. - Nhận biết các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng, đủ chất. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...) b. Phát triển vận động. - Xây dựng thực đơn, khẩu phần ăn cho trẻ. - Tập các bài tập thể dục sáng và bài tập phát triển chung với các động tác: - <i>Hô hấp</i>: Hít vào, thở ra, thổi lá cây, dải lụa, sợi len... - <i>Tay</i>: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay,	- Biết ăn đa dạng các loại thức ăn. * TD vận động - Tập các động của bài tập phát triển các nhóm cơ và hô hấp, tập theo nhạc bài hát phù hợp với chủ đề: - <i>Hô hấp</i>: Hít vào, thở ra, thổi lá cây, dải lụa, sợi len... - <i>Tay</i>: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).
--	---	--	---

		kết hợp kiễng chân. Hai tay đưa đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. + Tập với dụng cụ phát triển cơ tay vai - <i>Lưng, bụng, lườn</i> + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải, kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang 2 bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. + Tập với dụng cụ phát triển cơ lưng, bụng, lườn - <i>Chân:</i> + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa 1 chân về phía trước, một chân về phía sau. 3. Thể hiện được kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chất trong vận động 2.3. Phối hợp tay- mặt trong vận động: - Chuyển bóng bằng 2 tay qua đầu, ra sau lưng hoặc ra phía trước	+ Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đưa đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. + Tập với dụng cụ phát triển cơ tay vai - <i>Lưng, bụng, lườn</i> + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải, kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang 2 bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. + Tập với dụng cụ phát triển cơ lưng, bụng, lườn - <i>Chân:</i> + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa 1 chân về phía trước, một chân về phía sau. * Thể dục kỹ năng: + Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân. * Trò chơi vận động: + Cáo và thỏ
--	--	--	--

	Trẻ 4 tuổi a. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe: 1.2. Nói tên được một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo 1.3. Ăn để cao lớn, khỏe mạnh và thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng. 2.1. Thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: - Tự rửa tay bằng xà phòng. Tự lau mắt, đánh răng. - Tự thay quần áo khi bị ướt, bẩn. 2.2. Tự cầm bát thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn. 3.1. Có một số hành vi tốt trong ăn uống: - Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ. - Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau... - Biết uống nước là không đảm bảo vệ sinh. b. Phát triển vận động Cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. - Cân nặng và chiều cao phát triển bình thường	a. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe: - Nói được tên các món ăn hàng ngày. - Ăn uống đầy đủ các chất dinh dưỡng để cơ thể phát triển khỏe mạnh. - Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng. - Tập đánh răng, lau mặt. - Biết thay quần áo khi bị ướt, bẩn, phù hợp với thời tiết. - Nề nếp trong sinh hoạt vệ sinh - Mời cô, mời bạn trước khi ăn, ăn từ tốn. - Nhận biết các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng, đủ chất. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...). b. Phát triển vận động - Xây dựng thực đơn, khẩu phần ăn cho trẻ.	
--	---	--	--

	theo biểu đồ tăng trưởng. 1. Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp - Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- <i>Hô hấp</i>: Hít vào thở ra. Thổi lá cây, dải lụa, sợi len... - <i>Tay</i>: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). + Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu). + Tập với dụng cụ phát triển cơ tay - <i>Lưng, bụng, lườn</i>: + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang sang trái, sang phải. + Tập với dụng cụ phát triển cơ lưng, bụng, lườn - <i>Chân</i>: + Nhún chân + Ngồi xổm; đứng lên; bật tại chỗ. + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.	
	2. Thể hiện được kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chức trong vận động. 2.2. Kiểm soát được vận động: - Chuyên, bắt bóng qua đầu, qua chân.	+ Chuyên, bắt bóng qua đầu, qua chân.	
	a. Khám phá khoa học. 1.2. Phối hợp các giác	* Khám phá khoa học - Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng	+ KPKH + Trò chuyện về đồ dùng gia đình của bé

2. Phát triển nhận thức	Trẻ 5 tuổi	quan đề quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét đồ dùng trong gia đình...và thảo luận về đặc điểm của đối tượng b. Làm quen với toán: 6.1. Sử dụng lời nói và hành động để chỉ về vị trí của đồ vật so với vật làm chuẩn. 5. Nhận biết hình dạng. - Gọi tên và chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật. (CS109). 1.1. Quan tâm đến con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: Bao nhiêu? Đây là mấy? 1.2. Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. c. Khám phá xã hội: 1.2. Nói tên, tuổi, giới tính, công việc hằng ngày, sở thích của các thành viên trong gia đình, quy mô gia đình, nhu cầu của gia đình khi được hỏi trò chuyện, xem ảnh về gia đình. 1.3. Nói địa chỉ gia đình mình (số nhà, đường phố/ thôn, xóm), số điện thoại ...khi được hỏi trò chuyện. * Trẻ biết chơi các thể	trong gia đình. b. Làm quen với toán: - Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau; phía trên- phía dưới; phía phải- phía trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác, với một vật nào đó làm chuẩn. - Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối đó trong thực tế. - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 7. (CS 104) - Đếm trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng. c. Khám phá xã hội: - Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố mẹ; sở thích của các thành viên trong gia đình; quy mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn); Nhu cầu của. - Địa chỉ của gia đình (Thôn, xã...) - Thực hiện các thể trò	+ Trò chuyện về ngôi nhà của bé + Trò chuyện về họ hàng gia đình nhà bé. + LQ với toán: - Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau; phía trên- phía dưới; phía phải - phía trái) so với bản thân trẻ - Nhận biết, phân biệt khối vuông, khối chữ nhật, khối cầu, khối trụ. - Đếm đến 7, nhận biết nhóm đối tượng có có lượng 7, nhận biết số 7. + Hoạt động ngoài trời: - Chơi với khu trải nghiệm - Quan sát nhà xây - Dạo chơi sân trường - Vẽ phấn trên sân * Tích hợp bộ công
---------------------------------------	--------------------------	--	--	--

		trò chơi EM trong bộ công cụ phù hợp với độ tuổi theo chủ đề.	chơi EM trong bộ công cụ phù hợp với độ tuổi theo các chủ đề	cụ hỗ trợ trẻ mầm non làm quen với đọc viết và toán:
	Trẻ 4 tuổi	a. Khám phá khoa học. 1.2 Phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ....để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng. b. Làm quen với toán: 6.1 Sử dụng lời nói và hành động để chỉ đồ vật so với người khác. 5. Nhận biết hình dạng. 5.1. Chỉ ra các điểm giống và khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật..) 1.2. Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10. c. Khám phá xã hội: 1.2 Nói họ tên và công việc, số điện thoại của bố, mẹ và các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình. 1.3. Nói địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố, thôn xóm) khi được hỏi, trò chuyện. * Trẻ biết chơi các thể trò chơi EM trong bộ công cụ phù hợp với độ tuổi theo chủ đề	a. Khám phá khoa học. - Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng trong gia đình. b. Làm quen với toán: - Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trên- phía dưới, phía trước- phía sau, phía phải- phía trái) - So sánh sự khác và giống nhau của các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật. - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng. c. Khám phá xã hội: - Họ tên, công việc, số điện thoại của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. Một số nhu cầu của gia đình. Địa chỉ của gia đình (Thôn, xã...) - Thực hiện các thể trò chơi EM trong bộ công cụ phù hợp với độ tuổi theo các chủ đề	- EM 8: Săn tìm hình dạng - EM 3: Quyển sách số - EM 12: Các dây số đồ vật - EM 33: Tạo hình - EM 10: Nhớ số - EM 37: Kết bạn - EM 39: Tạo hình các con vật - EL 1: Tả đúng đoán tài - EL 5: Hộp kể chuyện - EL 24: Hãy làm theo tôi

3. Phát triển ngôn ngữ	Trẻ 5 tuổi	1.1. Thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể, ví dụ: “Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái T đứng sang bên phải, tất cả các bạn có tên bằng chữ cái H đứng sang bên trái, quay mặt vào nhau. 1.3. Nghe hiểu nội dung câu chuyện, bài thơ, ca dao, đồng dao bài hát dành cho lứa tuổi của trẻ (Cs64) 2.5. Sử dụng các cụm từ “Cảm ơn”; “Xin phép”; “Thưa”; “Dạ”; “Vâng” phù hợp với tình huống. 2.7. Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao... 2.8. Kể lại chuyện đã được nghe theo trình tự, (CS 71) kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện. Biết đóng được vai của nhân vật trong chuyện 3.1. Chọn sách để “đọc” và xem. (CS 80) 3.5. Nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt. (Cs 91) 3.6. Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái (CS 88), tên của mình. Biết viết chữ theo trình tự từ trái qua phải, trên xuống	- Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp. (CS 62) - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. - Sử dụng các từ biểu cảm, hình tượng. - Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè. - Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự. - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. - Nhận dạng các chữ cái. - Tập tô, tập đồ các nét chữ.	* PTNN: + Văn học: - Dạy trẻ đọc thơ: Lấy tâm cho bà - Kể chuyện sáng tạo về chủ đề. + Chữ cái: - Làm quen chữ cái e, ê - Những trò chơi với chữ cái e, ê - Tập tô chữ cái e, ê
--------------------------------------	--------------------------	--	--	--

		dưới. (Cs 90) - Trẻ biết chơi các thẻ trò chơi EL trong bộ công cụ phù hợp với độ tuổi theo chủ đề.	- Thực hiện các thẻ trò chơi EL theo bộ công cụ phù hợp với độ tuổi theo các chủ đề.	* Bộ công cụ hỗ trợ trẻ mầm non làm quen với đọc viết và toán:
	Trẻ 4 tuổi	1.1. Thực hiện được 3-4 yêu cầu liên tiếp, ví dụ: “Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng và cầm lên cho cô”. - Nghe hiểu nội dung các câu đơn. Nghe hiểu nội dung câu truyện, bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè,... phù hợp với độ tuổi. 2.3. Sử dụng các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định để bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân. 2.4. Kể lại rõ ràng sự việc theo trình tự. 2.5. Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao... 2.8. Sử dụng thành thạo các từ như: “Mời cô”; “Cảm ơn”; “Mời bạn”; “Xin lỗi”... trong giao tiếp. 3.1. Chọn sách để xem. 3.5. Nhận dạng một số chữ cái. Tập tô và đồ các nét chữ. - Trẻ biết chơi các thẻ trò chơi EL trong bộ công cụ phù hợp với độ tuổi theo chủ đề.	- Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu. - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. - Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép. - Kể lại truyện đã được nghe. - Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè. - Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép. - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. - Nhận dạng một số chữ cái. - Thực hiện các thẻ trò chơi EL theo bộ công cụ phù hợp với độ tuổi theo các chủ đề.	- EL 6: Bé sáng tác truyện - EL 7: Chữ cái của tuần. - EL 8: Săn tìm kho báu - EL 17: Lật tìm chữ cái - EL 19: Nhảy vào ô chữ - EL 26: Vỗ tay theo tên bé - EL 36: Điềm danh - EL 40: Vỗ tay
		1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của sự vật, hiện		* PTTM: + Âm nhạc - NDTT: Dạy trẻ hát

4. Phát triển thẩm mỹ	Trẻ 5 tuổi	tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật. 1.1. Tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng. 2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình 2.1. Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ... 2.2. Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa, sử dụng các dụng cụ gõ đệm...). 2.4. Phối hợp các kĩ năng vẽ/ nặn/ cắt, xé dán/ xếp hình để tạo thành bức tranh/ sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. (Cs 06) 2.5. Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.	- Thể hiện thái độ (Tán thưởng chăm chú lắng nghe, hưởng ứng cảm xúc, thích thú...) tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc, và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc (Cs: 99) - Hát đúng giai điệu, nhịp điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. (Cs 100) - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc (CS 101) - Phối hợp các kĩ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo thành sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét và bố cục. - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/đường nét và bố cục.	bài: + Cả nhà thương nhau + Biểu diễn các bài hát trong chủ đề. - NDKH: Nghe hát bài: + Bàn tay mẹ + Cháu thương chú bộ đội - TCÂN: + Vòng tròn tiết tấu + Vũ điệu hóa đá
-------------------------------------	--------------------------	--	--	---

	2.6. Trẻ biết sáng tạo nghệ thuật thông qua các hoạt động trải nghiệm, hoạt động Steam. - Có khả năng tư duy, thiết kế, chế tạo để giải quyết vấn đề, thiết kế chế tạo ngôi nhà theo quy trình EDP - Phối hợp các kỹ năng trong tạo hình để tạo thành sản phẩm ngôi nhà theo quy trình EDP 3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình) 3.5. Đặt tên và giới thiệu sản phẩm tạo hình, sản phẩm Steam. - Trẻ biết chơi các thể trò chơi EL trong bộ công cụ phù hợp với độ tuổi theo chủ đề.	- Trẻ biết sáng tạo nghệ thuật thông qua hoạt động trải nghiệm, hoạt động Steam. - Tư duy, thảo luận, biết sử dụng các kỹ năng để thiết kế, chế tạo ra sản phẩm, trải nghiệm sản phẩm theo quy trình EDP Trẻ biết thiết kế, lựa chọn các nguyên liệu để làm ngôi nhà như: Giấy màu, keo dán, kéo, đũa, ... sử dụng và phối hợp linh hoạt các kĩ năng trong tạo hình phù hợp để tạo thành ngôi nhà theo quy trình EDP. - Đặt tên cho tác phẩm tạo hình - Thực hiện các thể trò chơi EL theo bộ công cụ phù hợp với độ tuổi theo các chủ đề.	+ Tạo hình - Thiết kế ngôi nhà (Quy trình EDP) * Bộ công cụ hỗ trợ trẻ mầm non làm quen với đọc viết và toán: - EL 27: Bé sáng tác nhạc
Trẻ 4 tuổi	1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật. 1.1. Vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng. 2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm	- Chú ý nghe, bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	

	nhạc và hoạt động tạo hình 2.1. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời hát và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ... 2.2. Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). 2.4. Vẽ phối hợp các nét xiên, thẳng, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. 2.8. Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng. 3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình) - Trẻ biết phối hợp kỹ năng vẽ, cắt, xé, dán, ghép, bóc, dán...để tạo ra sản phẩm ngôi nhà và hứng thú, yêu thích với sản phẩm, phối hợp các kỹ năng để tạo ra sản phẩm theo quy trình EDP 3.5. Đặt tên và giới thiệu sản phẩm tạo hình, sản phẩm Steam. - Trẻ biết chơi các trò chơi EL trong bộ công cụ phù hợp với độ tuổi theo chủ đề.	- Hát đúng giai điệu, nhịp điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc - Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét. - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét. - Trẻ biết sử dụng các kỹ năng trong tạo hình phù hợp để thiết kế, lựa chọn các nguyên liệu để làm ngôi nhà theo quy trình EDP như: Giấy, bìa, keo dán, kéo,... - Đặt tên cho tác phẩm tạo hình - Thực hiện các trò chơi EL theo bộ công cụ phù hợp với độ tuổi theo các chủ đề.	
	1. Thể hiện ý thức về bản thân	+ <i>Ý thức về bản thân</i>	* PTTCKNXH: + KN sống - KN XH:

5. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội	Trẻ 5 tuổi	1.1. Nói được họ tên, tuổi, giới tính, khả năng của bản thân, mạnh dạn tự tin nói được điều bé thích, không thích, những việc bé làm được và việc gì bé không làm được; tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại. 1.2. Nói được mình có điểm gì giống và khác bạn (dáng vẻ bên ngoài, giới tính, sở thích và khả năng). Trẻ biết và cư xử đúng mực với giới tính của bản thân mình. Biết mỗi giới tính có sự khác biệt và cần được tôn trọng sự riêng tư. 1.3. Biết mình là con / cháu / anh / chị / em trong gia đình, lớp học. 1.4. Biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức. - Trẻ có một số phẩm chất tốt với người khác, biết chia sẻ và giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn 2.2. Cố gắng tự hoàn thành công việc được giao (CS: 31). Có trách nhiệm với công việc được giao và thực hiện công việc đến cùng. 3.1. Nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua tranh; qua nét mặt, cử chỉ, giọng	- Tên tuổi, sở thích, khả năng của bản thân, Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến. Nhận biết được đặc điểm riêng của từng giới tính. Biết mỗi giới tính có sự khác biệt, biết tự bảo vệ cơ thể mình, tên tuổi của bố mẹ địa chỉ gia đình. - Thực hiện công việc được giao một cách vui vẻ cho đến khi hoàn thành(trực nhật, xếp đồ chơi...). - Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh, âm nhạc.	- Bé lễ phép với người lớn khi ở nhà. - Bé làm gì khi ở nhà một mình - Dạy trẻ kỹ năng gấp quần áo * HOẠT ĐỘNG GÓC: - Góc phân vai: + Chơi đóng vai gia đình, bán hàng - Góc xây dựng: + Xây khuôn viên nhà bé + Xây ngôi nhà của bé + Xây vườn rau nhà bé. - Góc nghệ thuật: + Vẽ đồ dùng gia đình + Xé dán ngôi nhà của bé + Biểu diễn các bài hát về chủ đề - Góc học tập: + Xem tranh một số đồ dùng trong gia đình. + Xem tranh ảnh, làm sách về các kiểu nhà khác nhau + Xếp hình ngôi nhà bằng hạt gạo - Góc thiên nhiên: + Chơi với cát, sỏi, đá, lau lá cây, tưới nước cho cây.
--	--------------------------	--	--	--

		nói của người khác (CS 35) 4.1. Thực hiện được một số quy định ở lớp: Sau khi chơi cất đồ chơi vào đúng nơi quy định - Biết thực hiện một số kỹ năng tự phục vụ bản thân phù hợp với giới tính: Không thay quần áo chỗ đông người, đi vệ sinh đúng nhà vệ sinh nam, nữ... 4.5. Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn. (Biết lắng nghe ý kiến của người khác CS: 48; Trao đổi ý kiến của mình với các bạn CS: 49) 5.1. Thích chăm sóc cây cối thân thuộc (Cs: 39)	- Thực hiện một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường). - Trẻ biết thực hiện một số kỹ năng tự phục vụ bản thân phù hợp với giới tính: Không thay quần áo chỗ đông người, đi vệ sinh đúng nơi quy định....Tự giác thực hiện trách nhiệm cá nhân và biết nhắc nhở người khác thực hiện theo quy định - Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép, lịch sự. Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến. - Bảo vệ, chăm sóc con vật, cây cối..	
	Trẻ 4 tuổi	1. Nhận biết bản thân gia đình trường lớp mầm non và cộng đồng 1.1. Nói họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân khi được hỏi, trò chuyện. 3.1. Nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh,	1. Bản thân, gia đình, trường mầm non, cộng đồng - Họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân. - Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói,	

	bài hát, trò chơi. 2.2. Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi)’ chủ động và độc lập trong một số hoạt động. - Biết cất, dọn đồ dùng, đồ chơi về đúng nơi qui định. Biết tuân thủ luật chơi. 4.1. Thực hiện được một số quy định ở lớp. Biết nhắc nhở người khác cùng thực hiện một số quy tắc, quy định: để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ: trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường không thay quần áo chỗ đông người, đi vệ sinh đúng nhà vệ sinh nam, nữ... 5.1. Thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.	tranh ảnh, bài hát, trò chơi. - Hoàn thành công việc đơn giản được giao, chủ động và độc lập trong một số hoạt động. - Biết chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích. Biết tuân thủ luật chơi, cất, dọn đồ dùng, đồ chơi vào đúng nơi quy định. - Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; ..). - Bảo vệ, chăm sóc con vật và cây cối.	
--	--	---	--

Người xây dựng kế hoạch

Xét duyệt của TCM

**Xét duyệt của BGH
PHT**

Đặng Phương Lam

Nguyễn Thị Tâm

Lục Thị Thu